

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 301/2018/HSST
Ngày: 18/10/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thụy.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Bà Nguyễn Thị Thu Vân;
 2. Bà Nguyễn Thụy Vân Hà.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 289/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 308/2018/QĐXXST-HS ngày 04/10/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn P, sinh năm 1983 tại tỉnh B; thường trú: 25/6 (số mới 310/14), khu phố T, phường B, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1957; vợ tên Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1990; có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/6/2018 đến ngày 24/6/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Thành T (tên gọi khác: Trung Núi), sinh năm 1979 tại tỉnh B; thường trú: 58 đường N2, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 01/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Lê Văn G (đã chết) và bà Đào Thị S (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Ngày 08/01/2007 bị Công an huyện D ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực an ninh trật tự đối với hành vi vi phạm hành chính đánh nhau với mức phạt 500.000 đồng. Bị cáo đã thi hành xong Quyết định.

- Bản án hình sự số 38/2000/HSST ngày 30/6/2000 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B xử phạt 24 tháng tù về tội cố ý gây thương tích, 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản công dân. Bị cáo kháng cáo, tại bản án số 39/HSPT ngày

15/8/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã bác yêu cầu chống án và giữ y án bản án sơ thẩm. Bị cáo đã thi hành xong Bản án.

- Bản án hình sự số 479/2014/HSST ngày 05/11/2014 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Bị cáo kháng cáo, tại bản án số 199/2014/HSPT ngày 31/12/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã chấp nhận kháng cáo, xử phạt bị cáo 02 năm tù. Bị cáo đã thi hành xong Bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/6/2018 đến ngày 24/6/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Minh H, sinh năm 1978 tại tỉnh B; thường trú: 108/3B, khu phố Đ, phường T, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1951 và bà Lê Thị T (không rõ năm sinh); vợ tên Phạm Thị Thanh P, sinh năm 1977; có 01 con sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự số 238/2013/HSST ngày 19/6/2013 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh B xử phạt 7.000.000 đồng về tội đánh bạc, bị cáo đã thi hành xong Bản án. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Lê Thành L (tên gọi khác: Sơn), sinh năm 1985 tại tỉnh B; thường trú: 329B, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Lê Văn T, sinh 1959 và bà Ao Kim D, sinh năm 1962; vợ tên Nguyễn Thị Kim S, sinh năm 1988; có 02 con lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/6/2018 đến ngày 24/6/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

5. Võ Thanh T, sinh năm 1977 tại tỉnh B; thường trú: 127/A, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Võ Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); vợ tên Hồ Thị Kim D, sinh năm 1979; có 03 con lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/6/2018 đến ngày 24/6/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

6. Bùi Đình V, sinh năm 1983 tại tỉnh N; thường trú: 10/1A, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh B; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Bùi Đình T, sinh năm 1942 và bà Đình Thị N, sinh năm 1952; vợ tên Lâm Thị T, sinh năm 1991; có 02 con lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án hình sự số 40/2013/HSST ngày 05/02/2013 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương xử phạt 8.000.000 đồng về tội đánh bạc, bị cáo đã thi hành xong Bản án.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/6/2018 đến ngày 24/6/2018; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1974; thường trú: 35/A, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1990; thường trú: Ấp 14, xã T, huyện G, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 21/6/2018 tại quán cà phê không tên thuộc số 35/A, khu phố Bình Thung 1, phường Bình An, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Tại đây, Nguyễn Văn P rủ Nguyễn Minh H, Lê Thành L, Lê Thành T, Võ Thanh T và Bùi Đình V đánh bài tiến lên ăn thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. Nguyễn Văn P và đồng phạm lấy bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng ở trong quán cà phê ra dùng để đánh bài. Cách tính ăn thua cụ thể: Nếu ai thua thứ tư sẽ chung cho người thứ nhất 200.000 đồng, ai thua thứ ba sẽ chung cho người thứ hai 100.000 đồng. Nguyễn Văn P và đồng phạm đánh bạc khoảng 02 ván thì Nguyễn Văn P có cuộc gọi đến từ điện thoại nên ra ngoài để nghe, Võ Thanh T thấy thiếu người nên vào chơi thay cùng với Nguyễn Minh H, Lê Thành L, Lê Thành T được 01 ván thì Nguyễn Văn P quay trở lại chơi tiếp. Sau đó, Lê Thành L có cuộc gọi đến từ điện thoại nên ra ngoài để nghe để lại tiền trên chiếu bạc, do thiếu người nên Bùi Đình V vào chơi thay được 02 ván. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì Đội cảnh sát hình sự Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương vào bắt quả tang. Tại đây, Công an thu giữ 01 bộ bài tây 52 lá, tiền tang 3.000.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định:

Lê Thành L mang theo 13.000.000 đồng, sử dụng số tiền 2.700.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng 100.000 đồng. Công an bắt quả tang thu giữ 10.300.000 đồng trong người, thu 2.800.000 đồng ở dưới chiếu bạc.

Lê Thành T mang theo 800.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 100.000 đồng. Công an bắt quả tang thu giữ 500.000 đồng trong người, thu 200.000 đồng ở dưới chiếu bạc.

Nguyễn Minh H mang theo 6.200.000 đồng, sử dụng số tiền 600.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc hòa vốn. Công an bắt quả tang thu giữ 6.200.000 đồng trong người.

Nguyễn Văn P mang theo 25.100.000 đồng, sử dụng số tiền 1.800.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng 100.000 đồng. Công an bắt quả tang thu giữ 25.200.000 đồng trong người.

Võ Thanh T mang theo 10.300.000 đồng, sử dụng số tiền 200.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thua 100.000 đồng. Công an bắt quả tang thu giữ 10.200.000 đồng trong người.

Bùi Đình V không mang theo tiền nhưng sử dụng tiền của Lê Thành L để đánh bạc trong lúc Lê Thành L đi nghe điện thoại.

Như vậy, tổng số tiền mà các bị cáo dùng để đánh bạc là 6.100.000 đồng.

Vật chứng: Số tiền 3.000.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá.

Tại Cáo trạng số 297/QĐ - KSĐT ngày 18 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh H, Lê Thành L, Lê Thành T, Võ Thanh T và Bùi Đình V về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Lê Thành L từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Võ Thanh T từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H từ 23.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng; xử phạt bị cáo Lê Thành T từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng và xử phạt bị cáo Bùi Đình V từ 21.000.000 đồng đến 24.000.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá. Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 6.100.000 đồng.

Đối với số tiền thu giữ của các bị cáo Lê Thành L, Nguyễn Minh H, Nguyễn Văn P và Võ Thanh T không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đã trả lại cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng cũng không khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Vào khoảng 11 giờ ngày 21/6/2018 tại quán cà phê không tên thuộc số 35/A, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh B, lực lượng công an kiểm tra và bắt giữ Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh H, Lê Thành L, Lê Thành T, Võ Thanh T và Bùi Đình V đang chơi đánh bài tiến lên thắng thua bằng tiền, thu giữ tiền tang trên chiếu bạc 3.000.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc 6.100.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức tiến lên thắng thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau là nguy hiểm cho xã hội. Cáo trạng số 297/QĐ - KSĐT ngày 18 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là ít nghiêm trọng, đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Trong vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự phân công vai trò cụ thể. Nguyễn Văn P là người đề xuất, các bị cáo khác đều là đồng phạm trực tiếp tham gia đánh bạc.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải. Các bị cáo Nguyễn Văn P, Lê Thành L và Võ Thanh T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người lao động, không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo Bùi Đình V, Nguyễn Minh H và Lê Thành T có nhân thân xấu.

[8] Về vật chứng: Xét 01 bộ tây 52 lá các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 6.100.000 đồng là khoản tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc, cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương phù hợp nên chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh H, Lê Thành L, Lê Thành T, Võ Thanh T và Bùi Đình V phạm tội Đánh bạc.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu);

Xử phạt bị cáo Lê Thành L 20.000.000 đồng (hai mươi triệu);

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T 20.000.000 đồng (hai mươi triệu).

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh H 23.000.000 đồng (hai mươi ba triệu);

Xử phạt bị cáo Lê Thành T 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu);

Xử phạt bị cáo Bùi Đình V 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 6.100.000 đồng (sáu triệu một trăm nghìn) theo biên lai thu số AA/2013/00901 ngày 18/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tây 52 lá.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn P, Nguyễn Minh H, Lê Thành L, Lê Thành T, Võ Thanh T và Bùi Đình V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (06);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thụy

Nơi nhận:

- Các bị cáo (02);
- Người tham gia tố tụng (03);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã Phong Hóa, H. Tuyên Hóa (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễu

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào **hội 09 giờ 20 phút**, ngày 21 tháng 3 năm 2018.

Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và ông Từ Anh Tuấn.

Tiến hành nghị án đối với vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Đoàn Ngọc Dương, sinh năm 1994 tại tỉnh Quảng Bình;

2/ Trần Mạnh Hùng, sinh năm 1998 tại tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đoàn Ngọc Dương và Trần Mạnh Hùng phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

2. Về áp dụng điều luật và hình phạt:

Áp dụng điểm d, khoản 2 Điều 136; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Mạnh Hùng 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/10/2018.

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Ngọc Dương 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2018.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Mạnh Hùng và Đoàn Ngọc Dương, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

Tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Kết quả tán thành và biểu quyết: 3/3 thành viên.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../2018/HSST-QĐTG

Dĩ An, ngày 21 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và ông Từ Anh Tuấn.

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ
thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Đoàn Ngọc Dương, sinh năm 1994 tại tỉnh Quảng Bình.

Thường trú: Thôn Mã Thượng, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh
Quảng Bình.

Nghề nghiệp: Công nhân.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Cướp giạt tài sản”.

Theo điểm d, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi
hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhà tạm giữ Công an thị xã Dĩ An;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Bị cáo Đoàn Ngọc Dương;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:..../2018/HSST-QĐTĐG

Dĩ An, ngày 21 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ngọc và ông Từ Anh Tuấn.

Căn cứ các Điều 109, 113, 119 và 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Căn cứ Biên bản nghị án ngày 21 tháng 3 năm 2018 của Hội đồng xét xử sơ
thẩm;
Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1

Tạm giam bị cáo Trần Mạnh Hùng, sinh ngày 24/10/1998 tại tỉnh Quảng Bình.

Thường trú: Thôn Cao Trạch, xã Phong Hóa, huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình.

Nghề nghiệp: Làm mộc.

Bị Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giạt tài sản”.

Theo điểm d, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Hình sự.

Thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Điều 2

Nhà tạm giữ Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Nhà tạm giữ Công an thị xã Dĩ An;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Bị cáo Trần Mạnh Hùng;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễu

